

kg khô dầu, ngoài ra 1 cây cần bón 1 – 2 kg vôi bột.

Bón thúc 1 cây 50 – 100 kg phân chuồng, 0,5 – 1 kg urê. Ngoài ra, còn bón thúc trên lá, phun dung dịch urê 0,3 – 0,5% sunfat magiê, kẽm, Bo: 0,1 – 0,2 %. Chú ý phòng trừ các loại sâu bệnh.

6. Thu hoạch:

Thu hoạch vào khoảng từ giữa tháng 8 đến tháng 9. Khi vỏ hạt từ xanh chuyển sang vàng, ngoài có lớp phấn trắng, sờ vào thấy hơi mềm. Quả hái về được giữ ẩm phù cò, để không quá 5 ngày. Vỏ hạt ngan hạnh có độc tố có hại da, nên chú ý không tiếp xúc với da. Khi bóc vỏ xong, rửa sạch để khô rồi bảo quản theo phương pháp dùng nước chảy thường xuyên, được 4 – 5 tháng, hoặc bảo quản lạnh từ 1 – 3 °C, để được 6 tháng.

Ngan hạnh có triển vọng phát triển ở vùng cao các tỉnh miền núi phía Bắc nước ta, chủ yếu là các vùng có độ cao trên 1.500 m so với mặt biển, với nhiệt độ bình quân năm dưới 18°C, có mùa đông đủ lạnh để phân hóa mầm hoa.

Nguồn: Sách Kỹ thuật trồng cây đặc sản hiệu quả kinh tế cao, Nxb Lao động - Xã hội, 2002, tr. 18-22.

KỸ THUẬT TRỒNG BÍ XANH AN TOÀN

Bí xanh còn gọi là bí đao, bí phần, bí trắng là loại rau mùa hè. Ngoài giá trị nấu nướng, quả bí xanh còn là nguyên liệu tốt cho thực phẩm bánh kẹo. Do đó lớp vỏ dày, cứng, hàm lượng nước thấp, bí xanh có khả năng vận chuyển và bảo quản tốt,

là loại rau dự trữ cho thời kỳ giáp vụ và cho các vùng khan hiếm rau.

Thời vụ:

Vụ chính gieo trồng từ tháng 12 đến đầu tháng 3. Tốt nhất từ tháng 1 đến trung tuần tháng 2.

Vụ đông: Gieo trồng cuối tháng 9, đầu tháng 10 tuy năng suất không cao bằng chính vụ nhưng bán được giá cho hiệu quả kinh tế cao. Ở vụ chính, lúc nhiệt độ thấp, cần ủ hạt nứt nanh rồi mới gieo.

Kỹ thuật trồng:

Ngâm hạt trong nước lã từ 4 - 6 giờ, đãi sạch. Gieo trong túi vải xô trộn lẫn cát tỷ lệ 1 hạt/3 - 4 cát, ủ ấm trong nhiệt độ 25 – 30 °C ngày đắp nước 2 lần khoảng 2 - 3 ngày hạt nứt nanh đem gieo thẳng hoặc gieo trong khay nhựa, vỉ xốp, bầu nilon.

- Làm đất bón phân, gieo hạt: Chọn đất cát pha, thịt nhẹ, chủ động tưới tiêu. Cách ly khu vực có chất thải công nghiệp và bệnh viện từ 1- 2 km, với chất thải thành phố, thị xã ít nhất 200 m, cách xa đường quốc lộ ít nhất 100 m. Không tồn dư hoá chất độc hại, dư lượng kim loại nặng rất nhỏ.

Bí xanh có thể trồng xen, trồng riêng biệt, do vậy cách làm đất có khác nhau. Nếu trồng xen (gối sau rau đông xuân), khi cây trồng trước sắp thu hoạch thì tiến hành gieo bí xanh. Khi thu hoạch cây trồng trước bí đã có 3 - 4 lá thật thì làm đất bổ sung lên thành luống bí chính thức, kích thước luống bí phụ thuộc vào việc làm giàn cho cây. Nếu có giàn, làm luống rộng 1,2 - 1,4 m, nếu để

cây bò trên đất mặt luống rộng 2,7 – 3 m.

Lượng phân bón cho 1 sào bí xanh như sau: (360 m²): Phân chuồng hoai mục: 6 - 7 tạ; đạm urê: 6 – 8 kg; Kaliclorua: 5 – 6 kg; Supelân: 12 – 15 kg; đất chua (pH < 6) cần bón 20 – 25 kg vôi cục cho 1 sào khi bừa ngả (độ pH thích hợp cho bí 7 - 8).

Toàn bộ phân chuồng, phân lân + 50% kali + 25% đạm dùng bón lót khi gieo hạt hoặc cây giống (gieo hạt hoặc cây con cách phân 10 – 15 cm). Trồng 1 hàng ở giữa luống. Nếu làm giàn mỗi hốc gieo 3 hạt hoặc cây hai cây (sau để 2 cây/hốc). Nếu không làm giàn mỗi hốc gieo 4 - 5 hạt hoặc cây 4 cây (sau để 4 cây quay ra 4 hướng). Khi dùng màng phủ nông nghiệp chú ý để màu ánh bạc lên phía trên, các loại phân đều bón lót hết. Dùng ống bơ sữa (loại 397 g) cắt hình răng cưa chụp lỗ (rộng 8 – 10 cm) sau đó gieo hạt hoặc cây cây giống vào đó.

- Chăm sóc: Khi cây có 2 lá thật, xới phá váng, kết hợp bón thúc bằng pha phân đạm loãng 3 - 5% (25% đạm) tưới rồi vun nhẹ cho cây. Bón thúc lần 2 cây có 5 - 6 lá thật, xới rộng, sâu kết hợp bón thúc 25% đạm + 25% kali cho cây. Bón thúc lần 3 khi chuẩn bị làm giàn bón nốt lượng phân còn lại. Đối với bí không làm giàn, không che màng phủ nông nghiệp, xới xáo toàn bộ mặt luống, làm cỏ, bón thúc hết phân hoá học, tưới đẫm rồi trải rạ. Khi cây bí dài 1 m trở lên thì cho leo giàn. Khi dây dài 50 cm, dùng đất chặn ngang đốt, cách 1- 2 đốt lại chặn để tranh thủ cho cây bí ra rễ bất định, tăng khả năng thu hút chất dinh dưỡng nuôi quả sau này, cứ 3 - 4 ngày lại chặn 1 lần, phải hướng ngọn bí ở hốc này bò sang hốc kia, sau đó mới nương dây cho leo giàn. Khi dây leo cần để dây ở tư thế tự nhiên, không lật úp hoặc

vặn dây. Dùng rơm rạ, dây chuối buộc ngọn vào giàn. Chú ý buộc ở phía nách lá. Bắt dây chéo chữ chi cho đều giàn và khỏi che rợp hoa quả. Giàn cắm chéo như mái nhà để tranh thủ không gian, tận dụng hợp lý ánh sáng. Mỗi cây để 2 - 3 nhánh chính, mỗi nhánh để 2 - 3 quả. Đặt cho cuống quả nằm đúng vào chỗ giao nhau của 2 cây dóc để khi quả lớn không xô dây, tụt giàn.

Cần sử dụng nước sạch như nước giếng khoan, ao hồ, sông ngòi chưa bị ô nhiễm tưới cho cây bí an toàn. Từ cây con đến ra hoa bí cần độ ẩm 60 - 70%. Từ ra hoa đến kết quả cần độ ẩm 70 - 80%.

Nguồn: Theo tài liệu của Diễn đàn Cây cảnh, 12/2005.

MỘT SỐ BIỆN PHÁP KỸ THUẬT NUÔI CÁ LÓC TRONG MÙA LŨ

Sau cá tra, ba sa thì cá lóc là đối tượng nuôi khá phổ biến trong bà con nông dân, nhất là trong mùa nước nổi như hiện nay. Bởi vì cá lóc dễ nuôi, chúng ăn tạp nên mùa nước nổi này bà con có thể tận dụng nguồn cá tạp, ốc cua làm nguồn thức ăn để nuôi cá lóc và cho hiệu quả cao. Tuy là vậy nhưng cũng không ít bà con nông dân nuôi cá lóc chưa nắm vững kỹ thuật nuôi và các giải pháp phòng trị bệnh trên cá lóc nên tỷ lệ hao cao, năng suất đạt thấp mà tốn nhiều chi phí nhưng hiệu quả kinh tế không cao.

Ông Phùng Minh Tăng, ngụ ở khóm Đông Thạnh Phường Mỹ Thạnh thành phố Long Xuyên là chủ trang trại nuôi cá lóc đạt hiệu quả rất cao.